

Số: 82 /BC-SNN

Cà Mau, ngày 02 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO

V/v chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Nhà máy điện gió Tân Ân 1– giai đoạn 1

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được Công văn số 13/CV-CTY ngày 26/01/2021 của Công ty Cổ phần thủy điện Sông Lam về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy điện gió Tân Ân 1– giai đoạn 1, kèm theo hồ sơ có liên quan (tại Giấy tiếp nhận Hồ sơ và hẹn trả kết quả số 05/BPTNTKQ ngày 29/01/2021 của Trung tâm giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau). Qua xem xét nội dung đề nghị, thành phần hồ sơ, đối chiếu với Khoản 3 Điều 20 Luật lâm nghiệp số 16/2017/QH 14 về thẩm quyền Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và Điều 1 Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và các văn bản có liên quan, **Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo nội dung chính như sau:**

1. Về cơ sở pháp lý:

- Căn cứ Luật lâm nghiệp số 16/2017/QH 14 năm 2017;
- Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;
- Căn cứ Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Ban hành Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau và dự án bị hủy bỏ;
- Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Tân Ân 1– giai đoạn 1 của Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Sông Lam;
- Căn cứ Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 20/05/2020 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Tân Ân 1– giai đoạn 1 của Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Sông Lam.

- Căn cứ Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nhà máy điện gió Tân Ân 1– giai đoạn 1.

2. Thành phần, nội dung hồ sơ:

- Công văn số 13/CV-CTY ngày 26/01/2021 của Công ty Cổ phần thủy điện Sông Lam về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy điện gió Tân Ân – giai đoạn 1;

- Báo cáo thuyết minh về đánh giá tác động môi trường (*kèm theo Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nhà máy điện gió Tân Ân – giai đoạn 1*).

- Giấy chứng nhận đầu tư. Mã số dự án: 306268481, chứng nhận lần đầu ngày 01/2/2018 và chứng nhận thay đổi lần thứ 1. Mã số: 306268481, ngày 21/5/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Báo cáo thuyết minh thiết kế cơ sở Dự án Nhà máy điện gió Tân Ân – giai đoạn 1 (hiệu chỉnh). Kèm theo Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 20/05/2020 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Tân Ân – giai đoạn 1 của Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Sông Lam.

- Biên bản xác định loại đất, diện tích, hiện trạng rừng của dự án đầu tư xây dựng Nhà máy điện gió Tân Ân 1– giai đoạn 1, thuộc Công ty TNHH MTV LN Ngọc Hiến.

- Biên bản xác định loại đất, diện tích, hiện trạng rừng của dự án đầu tư xây dựng Nhà máy điện gió Tân Ân 1– giai đoạn 1, thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ Kiến Vàng.

- Bản đồ khảo sát hiện trạng rừng, vị trí xây dựng Nhà máy điện gió Tân Ân 1– giai đoạn 1 (tỷ lệ 1/2000).

3. Sự cần thiết đầu tư dự án:

Đầu tư xây dựng Nhà máy điện gió Tân Ân 1– giai đoạn 1, nhằm góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, bảo vệ môi trường và tận dụng nguồn năng lượng tự nhiên tái tạo để tạo ra sản phẩm cho xã hội, cung cấp nguồn điện năng hòa lưới điện quốc gia. Sử dụng công nghệ cao và không gây ô nhiễm môi trường, khai thác nguồn năng lượng thiên nhiên vô tận, không trả các chi phí nguyên liệu như gas, than...

4. Vị trí (lô, khoảnh, tiểu khu, địa danh hành chính), kết quả điều tra rừng
(diện tích rừng, trữ lượng rừng); diện tích theo: loại rừng (*rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất*), nguồn gốc hình thành (*rừng tự nhiên, rừng trồng*), điều kiện lập địa, trữ lượng (*đối với rừng tự nhiên*), loài cây (*đối với rừng trồng*):

Đối với dự án này thực hiện thuộc 02 khu vực, cụ thể như sau:

*** Khu vực 1: Diện tích đất rừng thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ Kiến Vàng quản lý:**

- Vị trí xin chuyển mục đích sử dụng rừng: Thuộc địa giới hành chính xã Tân Ân và thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Diện tích: Tổng diện tích rừng, đất rừng chuyển sang mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư là 36.500 m². Trong đó:

+ Đất rừng phòng hộ: 30.400 m² (diện tích có rừng: 30.400 m²).

+ Đất rừng sản xuất: 1.100 m² (diện tích có rừng: 1.100 m²).

+ Diện tích đất mặt nước ven biển: 5.000 m².

- Tổng diện tích có rừng xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: 31.500 m² (trong đó, diện tích rừng phòng hộ: 30.400 m²; diện tích rừng sản xuất: 1.100 m²).

- Loại rừng: Thuộc rừng phòng hộ và rừng sản xuất (theo Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng đến năm 2020).

- Nguồn gốc hình thành rừng: Rừng trồng (giai đoạn năm 1998 và năm 2009).

- Trữ lượng rừng:

+ Rừng trồng năm 1998, diện tích: 30.400 m² (trữ lượng bình quân 151 m³/ha)

+ Rừng trồng năm 2009, diện tích: 1.100 m² (trữ lượng bình quân 40,9 m³/ha).

Trữ lượng bình quân 151m³/ha.

- Loài cây: Cây đước (*Rhizophora apiculata*).

*** Khu vực 2: Diện tích đất rừng thuộc Công ty TNHH MTV LN Ngọc Hiển quản lý:**

- Vị trí xin chuyển mục đích sử dụng rừng: Thuộc địa giới hành chính xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Diện tích: Tổng diện tích rừng, đất rừng chuyển sang mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư là 3.800 m². Trong đó:

+ Diện tích có rừng: 1.800 m² ha;

+ Diện tích đất không có rừng: 2.000 m².

- Tổng diện tích có rừng xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: 1.800 m² (trong đó, diện tích rừng sản xuất: 1.800 m²).

- Loại rừng: Thuộc rừng sản xuất (theo Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng đến năm 2020).

- Nguồn gốc hình thành rừng: Rừng trồng 2005.
- Trữ lượng rừng: Trữ lượng bình quân: $93,8 \text{ m}^3/\text{ha}$.
- Loài cây: Cây đước (*Rhizophora apiculata*).

*** Tổng diện tích thực hiện dự án của 02 khu vực là: 40.300 m^2 .**

Trong đó:

- Diện tích đất có rừng là 33.300 m^2 (bao gồm, rừng sản xuất: 2.900 m^2 ; rừng phòng hộ: 30.400 m^2).
- Diện tích đất không có rừng: 7.000 m^2 (mặt nước biển 5.000 m^2 ; đất trống: 2.000 m^2).
- Rừng có trữ lượng:
 - + Rừng trồng năm 1998, diện tích: 30.400 m^2 (trữ lượng bình quân $151 \text{ m}^3/\text{ha}$)
 - + Rừng trồng năm 2005, diện tích: 1.800 m^2 (trữ lượng bình quân $93,8 \text{ m}^3/\text{ha}$).
 - Rừng trồng 2009, diện tích: 1.100 m^2 (trữ lượng bình quân $40,9 \text{ m}^3/\text{ha}$).
- **Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là: 33.300 m^2 .**

5. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan:

Theo quy định của Luật lâm nghiệp số 16/2017/QH 14 năm 2017; Luật Đất đai năm 2013 và Nghị định số 40/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

Tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nhà máy điện gió Tân Ân 1– giai đoạn 1.

6. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch:

Về quy hoạch sử dụng đất: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tỉnh Cà Mau đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 17/10/2019 thì quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 -2020) tỉnh Cà Mau đã hết hạn. Do đó, dự án sẽ được cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2021 và quy hoạch của tỉnh, trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

Về quy hoạch lâm nghiệp: Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Cà Mau đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 21/8/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Cà Mau đến năm 2020. Quy hoạch bảo vệ và phát

triển rừng đến năm 2020 đã hết thời hạn. Do đó, dự án sẽ được cập nhật vào quy hoạch lâm nghiệp quốc gia giai đoạn 2021 – 2030.

7. Hiệu quả kinh tế - xã hội; đánh giá tác động đến môi trường của dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đầu tư, đầu tư công:

- Hiệu quả về kinh tế - xã hội:

+ Dự án khu điện gió Tân Ân 1 – giai đoạn 1 phù hợp với tiềm năng nguồn năng lượng gió của địa phương.

+ Tạo điều kiện thuận lợi để huy động vốn từ các thành phần kinh tế nhằm khai thác lợi thế tài nguyên gió đất đai góp phần đầu tư phát triển ngành công nghiệp điện gió, bổ sung nguồn điện tại chỗ phục vụ mục tiêu chuyển đổi cơ cấu kinh tế địa phương.

+ Dự án góp phần thúc đẩy tạo công ăn việc làm cho lao động địa phương và góp phần tăng thêm ngân sách địa phương.

+ Riêng Tân Ân là xã đảo nghèo của tỉnh Cà Mau, đời sống nhân dân còn thấp, hạ tầng còn yếu, thu nhập của người dân chủ yếu bằng nghề nuôi trồng và đánh bắt thủy, hải sản phụ thuộc nhiều vào thời tiết, lực lượng lao động dư thừa do vậy chính quyền đã xây dựng rất nhiều chương trình hỗ trợ cho người dân nhưng chưa giải quyết căn cơ và ổn định vì vậy dự án điện gió Tân Ân triển khai sẽ góp phần giải quyết những tồn tại trên, dự án đi vào hoạt động là một trong những bước phát triển lâu dài, đóng góp một phần không nhỏ vào sự phát triển toàn tỉnh Cà Mau, giải quyết một lượng lớn nhu cầu lao động tại địa phương, đóng góp một phần không nhỏ vào việc thúc đẩy kinh tế Tân Ân phát triển theo định hướng quy hoạch của toàn tỉnh. Trong quá trình triển khai, thực hiện Dự án sẽ góp phần đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, giải quyết khó khăn về ngân sách cho địa phương, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần, giao lưu học hỏi kinh nghiệm kinh doanh, đa dạng hóa ngành nghề, giải quyết lao động địa phương ổn định.

- Đánh giá tác động đến môi trường:

Dự án tác động tích cực đến hệ sinh thái do hoạt động của Nhà máy phong điện, không phát sinh khí thải trong quá trình sản xuất điện năng. Điều này làm giảm tổng nồng độ các khí thải như CH₄, CO₂, NO_x, SO_x,... phát sinh tại Việt Nam nói riêng và toàn cầu nói chung, dẫn đến giảm tốc độ acid hóa và phú dưỡng hóa của đại dương. Đồng thời cũng làm chậm lại sự biến đổi khí hậu vốn đang diễn ra với tốc độ nhanh trong những năm gần đây.

Các tua bin gió có thể gây ra tai nạn cho các loài chim sống trong khu vực, tuy nhiên chưa có tài liệu nào đánh giá các đàn chim lớn bay về tụ tập, hoặc việc xây dựng nhà máy phong điện tại đây không ảnh hưởng gì tới môi trường sinh sống của loài chim. Tuy nhiên, hoạt động của công nhân vận hành phát sinh chất thải rắn và nước thải tác động đến môi trường đất, nước và cảnh quan thiên nhiên; đồng thời việc hình thành đường vận hành tạo khả năng tiếp cận sâu hơn vào các

khu vực rừng khác của địa phương làm gia tăng áp lực cho công tác bảo tồn đa dạng sinh học tại địa phương.

(kèm theo Hồ sơ và các văn bản có liên quan)

Trên đây là báo cáo xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thuộc Dự án Nhà máy điện gió Tân Ân 1 – giai đoạn 1 do Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Sông lam làm chủ đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Báo cáo UBND tỉnh xem xét (báo cáo này thay thế cho báo cáo số 68/BC-SNN ngày 29/01/2021) ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- GD-PGD LN;
- Sở TN và MT (phối hợp);
- Lưu: VT, CCKL (Phg).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Văn Thúc